TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST-DS	*Vinh, ngày 17 tháng 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Hà Thị Thanh Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên họp: Bà Đậu Thị Hoài - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 01/2019/TLST-VDS ngày 02 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 01/2019/QĐST-VDS ngày 08 tháng 01 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Công ty cổ phần S.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần S: Ông Trần Hậu T- chức vụ: Giám đốc công ty. Có mặt.

+ Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T.

Địa chỉ: Số 12 hẻm 3 ngõ 2 đường V khối 15, phường B, thành phố V, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Khoáng Sản và Thương Mại T: Ông Nguyễn Quốc K - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tường trình, bản tự khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là Công ty cổ phần S, Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T trình bày:

Ngày 02/01/2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã tiến hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán giữa người khởi kiện là Công ty cổ phần S, người bị kiện là Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T.

Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T ký hợp đồng để mua bột đá siêu mịn không tráng phủ ACID stearic của Công ty cổ phần S với nhiều bản hợp đồng. Quá trình thực hiện Công ty cổ phần S đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về việc giao hàng nhưng Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T đã thực hiện

không đúng nghĩa vụ thanh toán tại một số Hợp đồng. Tính đến 02/01/2019 hai bên đã đối chiếu công nợ và thống nhất Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T còn nợ Công ty cổ phần S số tiền mua hàng là 1.511.014.930 đồng (Một tỷ năm trăm mười một triệu không trăm mười bốn nghìn chín trăm ba mươi đồng), không tính lãi suất.

Tại biên bản hòa giải thành ngày 02/01/2019, những người tham gia hòa giải đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. Về yêu cầu thanh toán công nợ tại các Hợp đồng mua bán: Tính đến ngày 02/01/2019 Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T còn nợ Công ty cổ phần S số tiền là: 1.511.014.930 đồng (Một tỷ năm trăm mười một triệu không trăm mười bốn nghìn chín trăm ba mươi đồng), không tính lãi suất. Số tiền nợ các bên thống nhất trả nợ theo các kỳ như sau:

+ Kỳ 1: Trong tháng 1/2019: Trả số tiền 370.000.000 VN đồng (Ba trăm bảy mươi triệu đồng).

+ Kỳ 2: Trong tháng 2/2019: Trả số tiền 160.000.000 VN đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

+ Kỳ 3: Trong tháng 3/2019: Trả số tiền 240.000.000 VN đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

+ Kỳ 4: Trong tháng 4/2019: Trả số tiền 240.000.000 VN đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

+ Kỳ 5: Trong tháng 5/2019: Trả số tiền 240.000.000 VN đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

+ Kỳ 6: Trong tháng 6/2019: Trả số tiền 261.014.930 VN đồng (Hai trăm sáu mươi mốt triệu không trăm mười bốn nghìn chín trăm ba mươi đồng).

Trường hợp Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Công ty cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền còn nợ theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí: Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T thỏa thuận thống nhất: Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nay Công ty cổ phần S, Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T đều yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 02/01/2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Tại phiên họp:

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu là Công ty cổ phần S vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung nêu trên;

Người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T đồng ý với yêu cầu của Công ty cổ phần S và đồng thời giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An ngày 02/01/2019.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật;

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 02/01/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giữa Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T.

Về lệ phí: Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T thỏa thuận thống nhất: Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu là Công ty cổ phần S, địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh N và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T, địa chỉ: Số 12 hẻm 3 ngõ 2 đường V, khối 15, phường B, thành phố V, tỉnh N nên theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

[2] Về thời hiệu giải quyết việc dân sự: Ngày 02/01/2019, Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T đều có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Vinh công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải thành ngày 02/01/2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Như vậy, việc dân sự còn thời hiệu giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 418 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thời hạn giải quyết: Ngày 02/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thụ lý đơn yêu cầu; đến ngày 08/01/2019, Tòa án ra Quyết định mở phiên họp. Như vậy, Tòa án đã tiến hành giải quyết việc dân sự theo đúng thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Tại phiên họp, Đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần S và Đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T đều có mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[5] Ngày 02/01/2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã tiến hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán giữa người khởi kiện Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T.

[6] Nhận thấy nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên tại Biên bản hòa giải thành ngày 02/01/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân

tỉnh Nghệ An là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba nên theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải thành ngày 02/01/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giữa Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T.

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 01/2019/TLST-VDS ngày 02 tháng 01 năm 2019 giữa Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T, cụ thể như sau:

1. Về yêu cầu thanh toán công nợ tại các Hợp đồng mua bán: Tính đến ngày 02/01/2019 Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T còn nợ Công ty cổ phần S số tiền là: 1.511.014.930 đồng (Một tỷ năm trăm mười một triệu không trăm mười bốn nghìn chín trăm ba mươi đồng), không tính lãi suất.

- Về phương thức trả nợ: Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần S số tiền là: 1.511.014.930 đồng (Một tỷ năm trăm mười một triệu không trăm mười bốn nghìn chín trăm ba mươi đồng) theo thời gian và tiến độ như sau:

+ Kỳ 1: Trong tháng 1/2019: Trả số tiền 370.000.000 VN đồng (Ba trăm bảy mươi triệu đồng).

+ Kỳ 2: Trong tháng 2/2019: Trả số tiền 160.000.000 VN đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

+ Kỳ 3: Trong tháng 3/2019: Trả số tiền 240.000.000 VN đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

+ Kỳ 4: Trong tháng 4/2019: Trả số tiền 240.000.000 VN đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

+ Kỳ 5: Trong tháng 5/2019: Trả số tiền 240.000.000 VN đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

+ Kỳ 6: Trong tháng 6/2019: Trả số tiền 261.014.930 VN đồng (Hai trăm sáu mươi mốt triệu không trăm mười bốn nghìn chín trăm ba mươi đồng).

Trường hợp Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Công ty cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền còn nợ theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 2: Lệ phí giải quyết việc dân sự:

Công ty cổ phần S và Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T mỗi bên phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của Công ty cổ phần Khoáng sản và Thương Mại T nhận nộp toàn bộ số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Công ty cổ phần S số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0003253 ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Vinh ;
- Chi cục THADS thành phố Vinh ;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thanh Hương